

Thanh khoản được cải thiện

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30-Index có sự phục hồi trở lại khi tăng 0.25% lên mức 1,337 điểm. Trong đó, BVH trở thành tâm điểm khi tăng trần; ngoài ra, dòng tiền còn chảy vào các mã như VRE (+2.43%), HPG (+1.53%) và PLX (+1.31%). Ở chiều ngược lại, chỉ có 5 cổ phiếu điều chỉnh với áp lực chủ yếu trên SSB (-0.50%).

Đồ thị VN30 Future: Thanh khoản được cải thiện

Trên đồ thị ngày, hợp đồng được hỗ trợ quanh đường trung bình động 10 kỳ, kèm theo thanh khoản được cải thiện đáng kể, nên xu hướng có thể quay trở lại. Tuy nhiên, nếu xét đến biến động của hợp đồng trong 1 tháng trở lại đây, thì một mẫu hình chữ nhật đang được hình thành trong vùng 1,330-1,345 điểm, một dạng mẫu hình tích lũy. Vì thế, hợp đồng sẽ cần một tín hiệu phá vỡ để xác nhận xu hướng sắp tới.

Trên đồ thị giờ, hợp đồng vẫn đóng cửa dưới hầu hết các đường trung bình động quan trọng, hàm ý xấu về xu hướng. Tuy nhiên, tín hiệu này có sự mâu thuẫn với tín hiệu trên đồ thị ngày. Vì thế, vẫn cần thêm các tín hiệu để xác nhận cho xu hướng tiếp theo.

Chiến lược đầu tư

Hợp đồng đang cho thấy nhiều tín hiệu không đồng nhất về thị trường. Vì thế, nhà đầu tư cần thận trọng quan sát thêm các tín hiệu để xác nhận cho xu hướng tiếp theo trước khi mở lại vị thế.

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai (điểm, %, hợp đồng)

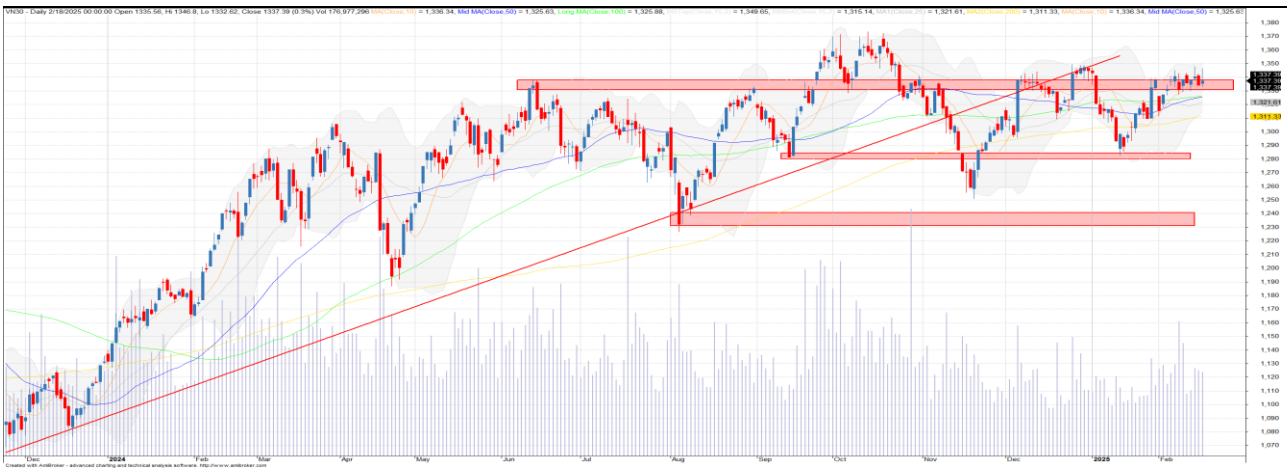
	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	G.trị hợp lý	Ngày thanh toán
VN30 Index	1,337.4	0.3				
VN30F2501	1,338.9	0.3	202,864.0	34,136.0	1,338.4	2/20/2025
VN30F2502	1,343.8	0.3	6,888.0	5,006.0	1,344.1	3/20/2025
VN30F2503	1,344.7	0.0	79.0	747.0	1,356.0	6/19/2025
VN30F2506	1,350.6	0.4	41.0	277.0	1,376.2	9/18/2025

Nguồn: Bloomberg, KIS

Research Dept

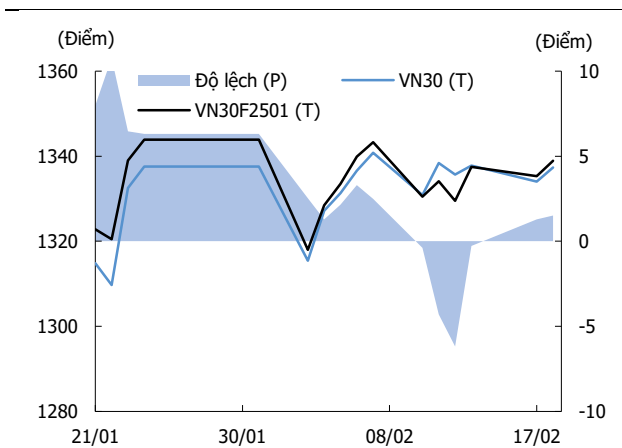
Researchdept@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo ngày - VN30



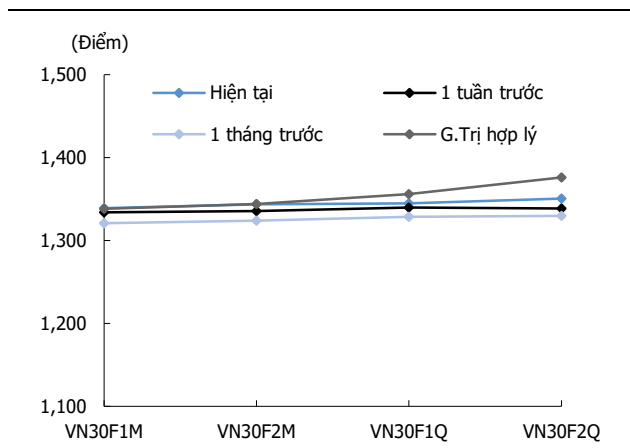
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Continuous Adjustment

Hình 2. Độ lệch



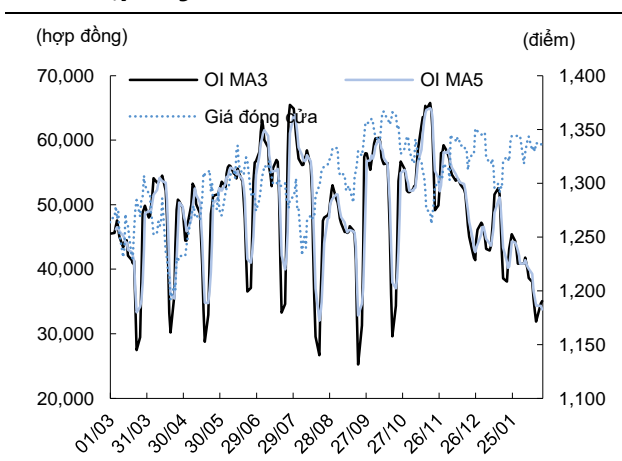
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai



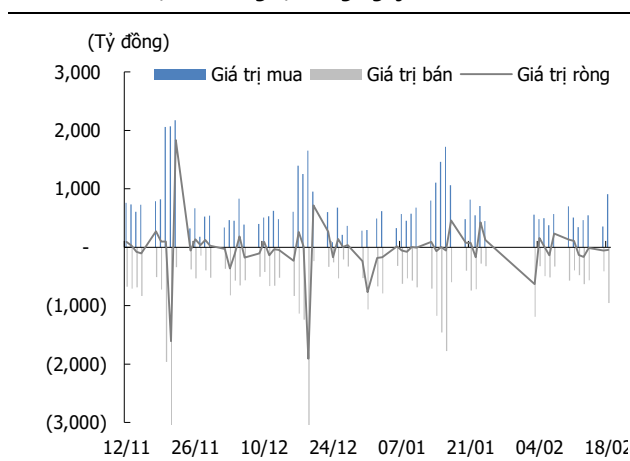
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Hợp đồng mở



Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày



Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
ACB	ACB	Tài chính	115,016.4	3.2	25,750	-0.2	6.9	1.4	5.8	30.0	26,500	23,000
BCM	Becamex IDC	Tài chính	71,932.5	2.0	69,500	-0.4	34.2	3.7	0.2	1.4	74,500	50,400
BID	BIDV	Tài chính	279,349.4	7.7	40,500	0.7	11.3	2.0	3.0	17.1	46,860	35,537
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	42,535.1	1.2	57,300	6.9	20.4	1.9	0.7	26.4	57,300	38,200
CTG	VietinBank	CNTT	216,410.7	6.0	40,300	0.4	8.5	1.5	6.1	26.1	41,350	29,950
FPT	FPT Corp	Dịch vụ tiện ích	211,686.9	5.8	143,900	0.2	26.8	7.1	4.3	46.0	156,000	89,826
GAS	PV Gas	Nguyên vật liệu	159,301.8	4.4	68,000	0.3	15.5	2.6	0.6	1.9	84,412	66,200
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Tài chính	123,400.0	3.4	30,850	1.0	29.3	2.3	1.9	0.5	39,000	26,350
HDB	HDBank	Nguyên vật liệu	79,337.9	2.2	22,700	0.2	6.2	1.5	10.6	17.6	26,650	17,958
HPG	Hòa Phát	Nguyên vật liệu	169,820.4	4.7	26,550	1.5	14.1	1.5	16.2	24.6	29,950	24,750
MBB	MBBank	Tài chính	138,521.6	3.8	22,700	0.2	6.1	1.2	8.9	23.2	23,250	18,870
MSN	Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	95,506.5	2.6	66,400	0.0	50.1	3.2	3.4	28.7	82,300	63,700
MWG	Thế giới di động	TD không thiết yếu	79,650.9	2.2	54,500	0.7	21.4	2.9	5.2	47.3	70,800	43,050
PLX	Petrolimex	Bất động sản	54,127.2	1.5	42,600	1.3	19.7	2.1	0.9	17.7	51,700	34,550
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Bất động sản	28,687.9	0.8	12,250	0.0	22.9	0.9	5.3	4.1	15,900	10,400
SAB	SABECO	Năng lượng	65,667.2	1.8	51,200	0.2	15.3	2.8	0.5	60.8	69,400	51,000
SHB	SHB	Tài chính	40,103.4	1.1	10,950	-0.5	4.3	0.7	10.2	3.1	12,350	10,050
SSB	SeABank	Dịch vụ tiện ích	55,991.3	1.5	19,750	-0.5	11.8	1.6	2.1	0.1	21,128	15,050
SSI	Chứng khoán SSI	TD thiết yếu	49,341.1	1.4	25,150	0.6	17.1		13.1	42.7	31,582	23,500
STB	Sacombank	Tài chính	72,863.6	2.0	38,650	0.9	7.2	1.3	8.1	23.1	39,300	26,150
TCB	Techcombank	Tài chính	182,626.4	5.0	25,850	0.6	8.5	1.3	10.5	21.7	26,250	19,225
TPB	TPBank	Tài chính	44,649.1	1.2	16,900	0.3	7.4	1.2	8.8	28.3	18,100	13,667
VCB	Vietcombank	Tài chính	511,960.8	14.1	91,600	0.0	15.1	2.6	1.4	23.3	100,500	85,000
VHM	Vinhomes	Tài chính	159,778.3	4.4	38,900	0.3	5.4	0.8	5.7	16.0	48,550	34,000
VIB	VIBBank	Bất động sản	60,774.2	1.7	20,400	0.2	8.5	1.5	7.3	20.5	21,368	17,265
VIC	VinGroup	Bất động sản	153,711.2	4.2	40,200	0.2	12.7	1.1	1.6	11.2	49,350	39,700
VJC	Vietjet Air	Công nghiệp	52,752.9	1.5	97,400	-0.1	37.0	3.1	0.6	16.5	119,600	95,100
VNM	VINAMILK	TD thiết yếu	126,024.3	3.5	60,300	0.5	15.0	3.9	2.3	50.0	76,200	60,000
VPB	VPBank	Tài chính	150,347.9	4.1	18,950	0.5	9.5	1.1	11.3	26.7	21,050	17,500
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	38,288.6	1.1	16,850	2.4	9.3	0.9	5.7	24.9	28,750	16,100

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2025 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.